TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2018/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 19 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 57/2017/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*) Nguyên đơn: Bà **Nguyễn T H**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB.

*) Bị đơn: Ông **Lê N K S** sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số nhà 89, tổ dân phố 14, phường T, thành phố ĐBP, tỉnh ĐB.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn T H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Nguyễn K L - sinh ngày 13/11/2011 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn T H không yêu cầu anh Lê N K S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Nguyễn T H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001644, ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Trả lại cho bà H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TPĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Hằng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).